ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 501 /TTr-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 14 tháng12 năm 2022*

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị giao Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và lao động hợp đồng năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, Quy định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc trung ương giai đoạn 2022-2026; các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông báo kết luận số 698-TB/TU ngày 13/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số cơ chế, chính sách trình Hội đồng nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và lao động hợp đồng năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ GIAO NĂM 2022

1. Biên chế cơ quan, tổ chức hành chính

1.1. Biên chế công chức

a) Biên chế công chức hành chính năm 2022 được giao tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh là: **2.266 biên chế** *(bằng biên chế Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Nội vụ giao cho tỉnh Hà Tĩnh)*.

b) Số biên chế công chức có mặt đến ngày 31/12/2022: 1.953 người.

So với kế hoạch giao năm 2022 (2.266 biên chế) còn 313 biên chế đã giao nhưng chưa sử dụng. Lý do: trong năm, một số đơn vị, địa phương có công chức nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, thuyên chuyển, luân chuyển công tác hoặc do chưa thực hiện tuyển dụng. Ngoài ra, UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch thi tuyển công chức với 170 chỉ tiêu nhưng hiện nay đang tổ chức thực hiện.

1.2. Chỉ tiêu lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

a) Số chỉ tiêu lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP giao: 187.

b) Số lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP có mặt đến ngày 31/12/2022: 183 người. So với kế hoạch giao năm 2022: còn 04 chỉ tiêu chưa thực hiện.

2. Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

2.1. Biên chế viên chức

a) Tổng biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giao năm 2022 tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 là **25.999** biên chế *(bằng kế hoạch giao của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 6031/BNV-TCBC ngày 27/11/2021).*

b) Tổng số viên chức có mặt đến ngày 31/12/2022: **24.946** người.

So với số biên chế giao năm 2022 (25.999 biên chế): còn 1.053 biên chế đã giao các đơn vị chưa sử dụng. Lý do: trong năm, một số đơn vị, địa phương có viên chức nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, thuyên chuyển công tác hoặc do chưa thực hiện tuyển dụng. Ngoài ra, UBND tỉnh đã phê duyệt 953 chỉ tiêu tuyển dụng viên chức cho các đơn vị, địa phương nhưng còn 434 chỉ tiêu các đơn vị chưa thực hiện tuyển dụng xong.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2.2. Chỉ tiêu lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

a) Số chỉ tiêu lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP giao: **134.**

b) Số lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP có mặt đến ngày 31/12/2022: 126 người. So với kế hoạch giao năm 2022: còn 08 chỉ tiêu chưa sử dụng.

3. Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội

3.1. Số lượng người làm việc

a) Biên chế giao năm 2022: **141**, trong đó: 97 biên chế và 44 định mức hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước.

b) Biên chế có mặt đến ngày 31/12/2022: 131 (92 người làm việc và 39 người được hỗ trợ định mức kinh phí). So với kế hoạch biên chế giao năm 2022 còn 10 chỉ tiêu chưa sử dụng (gồm 05 biên chế và 05 định mức hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước).

3.2. Chỉ tiêu lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

a) Số chỉ tiêu lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP giao: **09**.

b) Số lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP có mặt đến ngày 31/12/2022: **09**.

4. Báo cáo số lượng người làm việc đơn vị tự bảo đảm kinh phí

4.1. Số lượng người làm việc giao đơn vị thực hiện tự trang trải kinh phí đối với các đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên

a) Số lượng người làm việc giao đơn vị thực hiện tự trang trải kinh phí: **1.344** người, trong đó: 1.334 người làm việc và 10 hợp đồng 68.

b) Số có mặt đến ngày 31/12/2022: 957 người, trong đó 947 người làm việc và 10 hợp đồng 68, còn 387 người làm việc chưa sử dụng.

4.2. Số lượng người làm việc giao đơn vị thực hiện tự trang trải kinh phí đối với các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên

Số người làm việc được thông báo năm 2022 là 3.377 người làm việc và 31 hợp đồng 68. Số có mặt đến ngày 31/12/2022: 2.285 người làm việc và 28 hợp đồng 68. So với kế hoạch giao năm 2022 còn 1.092 người làm việc và 03 hợp đồng 68 chưa sử dụng. Số chưa tuyển dụng tập trung vào các Bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện và Trung tâm Y tế cấp huyện.

II. KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ NĂM 2023

1. Kế hoạch biên chế công chức các cơ quan, tổ chức hành chính

Biên chế giao năm 2023: tổng **2.238 biên chế**, giảm 28 biên chế

- Giảm 16 biên chế sở, ban, ngành, gồm: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (01), Văn phòng UBND tỉnh (01); Sở Tài chính (01); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (05) - tại cơ quan Sở (01), Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (01), Chi cục Thủy lợi (01), Chi cục Kiểm lâm (02)); Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (01); Sở Xây dựng (01); Sở Nội vụ (01); Sở Công Thương (01); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (01); Sở Tư pháp (01); Sở Giáo dục và Đào tạo (01); Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (01).

- Giảm 12 biên chế UBND cấp huyện: Cẩm Xuyên (01); Thạch Hà (02); Can Lộc (01); Nghi Xuân (01); Hương Sơn (01); Hương Khê (02), Lộc Hà (01); Đức Thọc (01); thành phố Hà Tĩnh (01) và thị xã Hồng Lĩnh (01).

- Các đơn vị còn lại giữ nguyên biên chế.

2. Kế hoạch số người làm việc (do ngân sách đảm bảo)

Giao: **25.468**; giảm 531 biên chế so với biên chế giao năm 2022.

Cụ thể biên chế sự nghiệp từng lĩnh vực:

**** Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo*:** giao **21.880** biên chế**,** giảm 349 biên chế. Cụ thể:

- Bậc học mầm non và phổ thông các cấp: giao **21.457** biên chế**,** giảm 299 biên chế:

+ Mầm non: giao **5.759** biên chế, giảm 86 biên chế *(quản lý (giảm 14), hành chính (giảm 05), giáo viên (giảm 67)).*

+ Tiểu học: giao **7.081**, giảm 135 biên chế *(quản lý (giảm 15), đội (giảm 06), hành chính (giảm 08), giáo viên (giảm 106)).*

+ THCS: giao **5.508**, giảm 21 biên chế *(quản lý (giảm 05), đội (giảm 01), hành chính (giảm 04), giáo viên (giảm 11)).*

+ THPT: giao **2.969**, giảm 33 biên chế *(quản lý (giảm 02), hành chính (giảm 10), giáo viên (giảm 21)).*

+ Biên chế dôi dư THCS: 140, bằng số giao biên chế năm 2022.

+ Biên chế dự phòng: 0 biên chế, giảm 24 biên chế.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện: giao 177 biên chế, tăng 03 biên chế so với giao năm 2022 tại Hương Khê (chuyển biên chế không sử dụng của Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN huyện Hương Khê sang) do phân luồng học sinh khối THPT làm tăng số học sinh theo học tại Trung tâm.

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh: giao **17** biên chế, bằng số giao năm 2022.

- Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp: giao **229** biên chế**,** giảm 53 biên chế so với năm 2022, trong đó Đại học Hà Tĩnh (giảm 10), Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh (giảm 13), Cao đẳng Nguyễn Du (giảm 05), Trung cấp Kỹ nghệ (giảm 25- chuyển 100% tự chủ).

**** Sự nghiệp Y tế***: giao **2.352 biên chế,** giảm 143 biên chế so với năm 2022, cụ thể:

- Tuyến tỉnh: giảm 48 biên chế, cụ thể: Bệnh viện Phổi (giảm 10); Bệnh viện Tâm thần (giảm 15); Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (giảm 23) do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ;

- Tuyến huyện: giảm 95 biên chế, cụ thể: Bệnh viện đa khoa cửa khẩu quốc tế Cầu Treo (giảm 24); Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh (giảm 20); Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang (giảm 16) do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ; Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn (giảm 02) do không sử dụng. Giảm 33 biên chế tại các Trạm Y tế biên chế được giao nhưng chưa sử dụng: huyện Kỳ Anh (giảm 04), Can Lộc (giảm 05), Đức Thọ (giảm 04) Nghi Xuân (giảm 05), Cẩm Xuyên (giảm 09), Thạch Hà (giảm 01), Hương Khê (giảm 02), Hương Sơn (giảm 03) đảm bảo quy định Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND.

**** Sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*** giao **402 biên chế**, giảm 01 biên chế so với năm 2022, cụ thể: giảm 01 biên chế tại Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ. Giảm 01 biên chế Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Can Lộc do không sử dụng. Tăng 01 biên chế Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thị xã Hồng Lĩnh do chuyển biên chế Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN thị xã sang để thực hiện vị trí việc làm Di sản văn hoá - Du lịch.

* ***Sự nghiệp Thông tin và Truyền thông:*** giao **86 biên chế**, giảm 07 biên chế so với năm 2022 tại Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ.

**** Sự nghiệp Nghiên cứu khoa học:*** giao **173** biên chế, giảm 07 biên chế so với năm 2022 tại Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN huyện: thị xã Hông Lĩnh (01), Hương Khê (04), Đức Thọ (01), Hương Sơn (01) do không sử dụng.

**** Sự nghiệp Kinh tế và sự nghiệp khác:*** giao **575 biên chế**, giảm 24 biên chế so với năm 2022, cụ thể:

- Giảm 10 biên chế, gồm: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (01), Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính (03); Phòng

Công chứng số 1 (01), Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh (01); Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại (01); Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ khu kinh tế tỉnh (01); Ban Bồi thường hỗ trợ tái định cư thành phố Hà Tĩnh (02) do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ.

- Giảm 13 biên chế các đơn vị chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên 100%: biên chế chuyên trách giải phóng mặt bằng huyện Thạch Hà (03); Trung tâm Dịch vụ việc làm (06) và Trung tâm Dịch vụ hạ tầng và môi trường đô thị thị xã Kỳ Anh (04) do chuyển 100% sang biên chế tự chủ.
- Giảm 01 biên chế Trung tâm Khuyến công do không sử dụng.

Số lượng người làm việc và hợp đồng lao động hợp đồng 68 trong các tổ chức hội, đoàn thể giao: **99** người làm việc, **42** định mức hỗ trợ ngân sách. Chuyển 02 định mức hỗ trợ ngân sách sang biên chế tại Hội Chữ thập đỏ huyện Thạch Hà (01) do xử lý công chức cấp xã dôi dư sau sáp nhập xã và Liên minh Hợp tác xã (01) để thực hiện Văn bản số 2572-CV/TU, ngày 16/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (bố trí đủ 02 Phó Chủ tịch).

Sau khi Ban Bí thư Trung ương ban hành Thông báo số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 về tiếp tục thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về hội quần chúng trong tình hình mới, Chính phủ chưa có văn bản thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010. Do đó, tiếp tục đề nghị giao biên chế và định suất hỗ trợ ngân sách năm 2023 để đảm bảo chế độ công chức, viên chức đang làm việc tại các tổ chức hội.

3. Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

Tổng số chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2023: **187 tại các cơ quan hành chính, 134 chỉ tiêu tại các đơn vị sự nghiệp công lập** (giảm 02 chỉ tiêu so với năm 2022 tại Trung tâm Dịch vụ hạ tầng và môi trường đô thị thị xã Kỳ Anh do chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên 100% và tăng 02 chỉ tiêu tại Ban Quản lý rừng phòng hộ Hương Khê (01) và Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Giáo dục dạy nghề huyện Lộc Hà (01) để thực hiện nhiệm vụ lái xe và phục vụ) **và 09 chỉ tiêu tại các Hội**.

Tại điểm 2 khoản 5 Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định: *"Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thì kinh phí thực hiện hợp đồng các công việc quy định tại Điều 1 Nghị định này được lấy từ nguồn tài chính ngoài quỹ tiền lương hàng năm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật."*. Về nội dung này, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất tạm giao chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức hội.

4. Báo cáo số người làm việc do đơn vị tự bảo đảm kinh phí

4.1 Đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: *"Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi*

thường xuyên thuộc phạm vi quản lý".

Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và báo cáo số người làm việc đơn vị tự đảm bảo kinh phí tại các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2023: **1.486** người làm việc và 09 hợp đồng 68, tăng 152 người làm việc và giảm 01 hợp đồng 68 so với kế hoạch giao năm 2022. Cụ thể:

- Tăng 194 người làm việc do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ tại: Đại học Hà Tĩnh (10), Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh (33), Cao đẳng Nguyễn Du (05), Bệnh viện Phổi (10), Bệnh viện Tâm thần (20), Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (23), Bệnh viện Đa khoa Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo (24); Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh (20); Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang (16), Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh (01), Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (10), Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (11), Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính (03); Phòng Công chứng số 1 (01), Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh (01); Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại (02); Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ khu kinh tế tỉnh (01); Ban Bồi thường hỗ trợ tái định cư thành phố Hà Tĩnh (02), Hội đồng Bồi thường, Hỗ trợ - Tái định cư thị xã Kỳ Anh (01).

- Tăng 18 người làm việc: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: Nghi Xuân (02); Hương Khê (05) do phân luồng học sinh khối THPT làm tăng số học sinh theo học tại Trung tâm; Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thị xã Kỳ Anh (01) để bổ sung nhân lực chuyên trách hoạt động tại Đền Chế thắng Phu nhân Nguyễn Thị Bích Châu; Quản lý trật tự đô thị thị xã Kỳ Anh (05); Quản lý trật tự đô thị thành phố Hà Tĩnh (05) để thực hiện nhiệm vụ và tăng biên chế tối thiểu theo quy định Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

- Giảm 60 người làm việc: Trường Trung cấp Kỹ nghệ (30); Trung tâm Dịch vụ việc làm (25); Trung tâm Dịch vụ hạ tầng và môi trường đô thị thị xã Kỳ Anh (05) do chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên.

4.2 Đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên

Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2023 là **3.678** người làm việc và 33 hợp đồng 68, tăng 241 người làm việc so với năm 2022. Cụ thể:

- Chuyển 01 biên chế hợp đồng 68 sang biên chế tự bảo đảm tại Bệnh viện đa khoa tỉnh do không có nhu cầu sử dụng hợp đồng 68.

- Tăng 49 biên chế các đơn vị chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên 100%: Trường Trung cấp Kỹ nghệ (30); Trung tâm Dịch vụ việc làm (06), Biên chế chuyên trách giải phóng mặt bằng huyện Thạch Hà (03), Trung tâm Dịch vụ hạ tầng và môi trường đô thị thị xã Kỳ Anh (10).

- Bổ sung 191 biên chế các đơn vị sự nghiệp để thực hiện nhiệm vụ: Viện Quy hoạch kiến trúc xây dựng (10); Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng (03); Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp huyện: Thạch Hà (03); Can Lộc (06); Lộc Hà (03); Kỳ Anh (06); Nghi Xuân (04); Hương Sơn (09); Đức

Thọ (06); Vũ Quang (03); Hương Khê (08); Cẩm Xuyên (05); thành phố Hà Tĩnh (29); thị xã Hồng Lĩnh (10); thị xã Kỳ Anh (10); Trung cấp Nghề (46); Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường (05); Văn phòng đăng ký đất đai (20); Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh (05).

(có Báo cáo, các Phụ lục chi tiết và dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC_2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Võ Trọng Hải